

Phú Xuyên, ngày 20 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 31/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1971

*HKTT:* Tiểu khu Đ, thị trấn P, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

*Đồng bị đơn:* Ông Lại Văn Q, sinh năm 1971; bà Vũ Thị T, sinh năm 1977

Đều có *HKTT:* Tiểu khu Đ1, thị trấn P, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ông Lại Văn Q và bà Vũ Thị T phải thanh toán trả bà Nguyễn Thị N 35 chỉ vàng (9999), trị giá tương đương 185.430.000 đồng (*Một trăm tám mươi lăm triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí: Ông Lại Văn Q và bà Vũ Thị T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 9.271.500 đồng (*Chín triệu hai trăm bảy mươi một nghìn năm trăm*

*đồng*). Do ông Q, bà T hoàn cảnh kinh tế khó khăn và có đơn xin miễn, giảm án phí, nên giảm  $\frac{1}{2}$  án phí dân sự sơ thẩm phần ông Q, bà T phải chịu. Ông Q, bà T còn phải chịu 4.635.750 đồng (*Bốn triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn bảy trăm năm mươi đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị N 5.875.000 đồng (*Năm triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2020/0048014 ngày 16/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lã Phi Hùng**